

Số: 43/2023/QĐST-DS.

N, ngày 03 tháng 8 năm 2023.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

-Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
-Căn cứ vào biên bản hòa giải thành được lập ngày 26/7/2023 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 29/2023/TLST-DS, ngày 13/3/2023 về “tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

Xét đơn xin miễn, giảm án phí của ông Lưu Trọng N, bà Hán Thị Trần T có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã P về hoàn cảnh kinh tế khó khăn hiện nay và thông báo giảm án phí số 10 ngày 25/7/2023 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

-Nguyên đơn: **Ngân hàng Thương mại Cổ phần N.**

Địa chỉ: Số A C, Phường B, Quận C, TP. Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Ngô Phúc V – Chủ tịch HĐQT.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Ngọc T – Tổng giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần N. Ông Trần Ngọc T ủy quyền lại cho cho ông Nguyễn Quốc H – Giám đốc Ngân hàng TMCP N – chi nhánh Ninh Thuận và ông **Đình Gia H1** – nhân viên hỗ trợ kinh doanh Ngân hàng TMCP N – chi nhánh Ninh Thuận tham gia tố tụng. Địa chỉ: Số D đường E, phường T, thành phố P – Ninh Thuận (ông H1 có mặt).

-Bị đơn: Ông **Lưu Trọng N** – sinh năm 1980.

và bà **Hán Thị Trần T** – sinh năm 1985.

Cùng trú tại: Thôn H, xã P, huyện N, Ninh Thuận.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Lưu Trọng N và bà Hán Thị Trần T có N vụ phải trả nợ vay cho Ngân hàng thương mại cổ phần N tính đến ngày 10/7/2023 là **446.907.005 đồng** (bốn trăm bốn mươi sáu triệu, chín trăm lẻ bảy ngàn, không trăm lẻ năm đồng), trong đó gồm: vốn gốc 400.000.000 đồng + lãi trong hạn 11.896.986 đồng + lãi quá hạn 34.333.151 đồng + lãi phạt chậm trả 676.868 đồng.

Kể từ ngày 11/7/2023, ông Lưu Trọng N và bà Hán Thị Trần T còn phải trả lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 0092/2022/414-TD-CV ngày

13/01/2022 được ký kết giữa ông Lưu Trọng N, bà Hán Thị Trần T với Ngân hàng TMCPN N.

Tiếp tục duy trì hợp đồng thế chấp số 0074/2022/414-TD-BĐ ngày 14/01/2022, đối với quyền sử dụng đất tại thửa đất số 286, diện tích 273m² thuộc tờ bản đồ địa chính số 9b của Ủy ban nhân dân xã P. Đất tọa lạc tại thôn H, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận, để đảm bảo thi hành án.

-Về chi phí tố tụng: Chi phí thẩm định tài sản thế chấp là 3.000.000đồng (ba triệu đồng). Ông Lưu Trọng N và bà Hán Thị Trần T phải chịu. Do Ngân hàng TMCP N đã đóng tạm ứng chi phí 3.000.000đồng, nên ông Lưu Trọng N và bà Hán Thị Trần T có trách nhiệm phải hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP N chi phí thẩm định tài sản là 3.000.000đồng (ba triệu đồng).

-Về án phí: Giảm 50% án phí dân sự sơ thẩm cho ông Lưu Trọng N và bà Hán Thị Trần T. Ông Lưu Trọng N và bà Hán Thị Trần T còn phải nộp số tiền 5.469.000^d (năm triệu, bốn trăm sáu mươi chín ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Ngân hàng TMCP N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP N số tiền đã đóng tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 10.417.000đ (mười triệu, bốn trăm mười bảy ngàn đồng) theo biên lai thu số 0007352 ngày 10/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Ninh Thuận.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4.Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Lưu./.

THẨM PHÁN

Dương Thị Xuân Thủy

Số: 10/2023/TB-DS.

N, ngày 25 tháng 7 năm 2023

THÔNG BÁO GIẢM ÁN PHÍ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N-TỈNH NINH THUẬN

Kính gửi: Ông **Lưu Trọng N** -sinh năm 1980.

và bà **Hán Thị Trần T** -sinh năm 1985.

Cùng trú tại: Thôn Hoài Trung, xã P, huyện N, Ninh Thuận.

Căn cứ Khoản 1 Điều 13 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tòa án nhân dân huyện N thông báo giảm 50% N vụ nộp án phí dân sự sơ thẩm cho ông N, bà T và thông báo cho ông N, bà T được biết.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Dương Thị Xuân Thủy